

Bản án số: 142/2024/HSST  
Ngày: 27-9-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**  
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
  - + Ông **Nguyễn Minh Tân**.
  - + Bà **Ngô Thị Thời**.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Lê Phương Dung**- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự thụ lý số 132/2024/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2024/QĐXXST-HS ngày 16/9/2024; thông báo v/v thay đổi thời gian mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

**Vũ Văn P**, sinh năm 1968; Giới tính: Nam;  
Tên gọi khác: Nguyễn Văn P;  
ĐKKHKT: số 190/93 CL, phường NT, thành Hải Dương, tỉnh Hải Dương.  
Chỗ ở: số 7/100 CL, phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương;  
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.  
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;  
Con Ông Vũ Văn D (tên gọi khác R) - Đã chết và Bà Đặng Thị Đ  
Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.  
Vợ: Chị Tô Thị H – sinh năm 1979 (đã ly hôn);  
Bị cáo có 01 con sinh năm 2001.  
Tiền án, tiền sự: không.  
Nhân thân:

- Quyết định số 1599/QĐ-UB ngày 18/12/2002 của UBND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về việc áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện, thời gian áp dụng 12 tháng. Chấp hành xong ngày 18/12/2003.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-PHC ngày 10/11/2005 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, số tiền 100.000 đồng. Nộp tiền phạt ngày 23/11/2005.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68/QĐ-PHC ngày 05/02/2007 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền, số tiền 500.000 đồng. Nộp tiền phạt ngày 06/02/2007.

- Bản án số 13/HSST ngày 20/3/1991 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 20/HSST ngày 07/5/1991 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (trị giá tài sản chiếm đoạt 210.000 đồng), bị cáo được miễn án phí sơ thẩm hình sự. Tổng hợp với Bản án số 13 ngày 20/3/1991 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, Phương phải chấp hành 09 tháng tù.

- Bản án số 469/HSST ngày 24/8/1992 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của người nước ngoài (trị giá tài sản chiếm đoạt 24.263.820 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/1994.

- Bản án số 87/HSST ngày 14/6/1996 của Toà án nhân dân thị xã Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/1997. Nộp án phí ngày 18/6/1996, hình phạt bổ sung ngày 13/5/1998.

- Bản án số 68/2011/HSST ngày 06/5/2011 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nộp án phí ngày 12/7/2011. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/10/2012.

- Bản án số 138/2016/HSST này 27/9/2016 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 45 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 87.727.500 đồng). Nộp án phí ngày 11/6/2018, nộp tiền truy thu ngày 09/3/2017. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2019.

- Bản án số 132/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 3.025.000 đồng). Nộp án phí ngày 10/12/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Bùi Thị Thu Hg, sinh năm 1971.

Trú tại: Số 198 TNĐ, phường TB, thành phố Hải Dương. Bà Hg có đơn xin xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Việt Đc, sinh năm 1984
  2. Chị Lê Thị Hn, sinh năm 1980.
  3. Chị Vũ Ngọc L, sinh năm 2001
- Anh Đc, chị Hn vắng mặt, chị L có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 10/7/2024, Vũ Văn P điều khiển xe máy điện màu xanh, hiệu Th Boss, không biển số (xe mượn của chị Vũ Ngọc L, sinh năm 2001 ở số 153 NTM, phường BH, thành phố Hải Dương- là con gái P) đi trên đường Trường Chinh, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, hướng vòng xuyên Thống Nhất đi vòng xuyên Ngô Quyền, Phương quan sát thấy một xe ô tô Vinfast màu trắng, biển số 34A-362.31 của bà Bùi Thị Thu Hg, sinh năm 1971, trú tại: số 198 TNĐ, phường TB, thành phố Hải Dương đang đỗ sát mép phải đường (khu vực trước cửa hàng bán cây cảnh Hiền Hoà), thấy cánh cửa xe ô tô bên phía người điều khiển không đóng kín nên nảy sinh ý định mở cửa xe để trộm cắp tài sản, P điều khiển xe máy điện áp sát bên trái xe ô tô, dùng tay mở cửa xe ô tô ra, phát hiện tại khu vực ghế của người điều khiển có 01 chiếc túi xách hiệu Chanel màu đen, có dây đeo. Lợi dụng không có người trông giữ, P dùng tay phải cầm lấy chiếc túi xách rồi đóng cửa xe ô tô lại. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi P chuẩn bị điều khiển xe máy điện bỏ chạy thì bị anh Nguyễn Việt Đc, sinh năm: 1984, trú tại: khu 2, phường TK, thành phố Hải Dương cùng chị Hg phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay của P 01 túi xách màu đen kích thước (20x15)cm, tay cầm có chữ Chanel, có dây đeo bên trong có số tiền 5.665.000 đồng và 01 xe máy điện màu xanh, hiệu Th Boss (không có biển số) rồi thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương để giải quyết theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40 ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc túi xách bằng da, màu đen, có kích thước (19x13x7)cm, trên tay xách có chữ Chanel màu vàng bằng kim loại, có dây đeo kiểu mắt xích, mua mới vào năm 2022, có trị giá là 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 135/CT-VKSTPHD ngày 12/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Vũ Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại bà Hg có đơn xin xử vắng mặt và đề nghị: Tài sản bị cáo P chiếm đoạt đã nhận lại 01 túi xách màu đen kích thước (20x15) cm, tay cầm có chữ Chanel, có dây đeo; số tiền 5.665.000 đồng, bà Hg không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên về trách nhiệm dân sự không giải quyết.

Về trách nhiệm hình sự: Bà Hg đề nghị Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Văn P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, sơ đồ hiện trường. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/07/2024, tại trước cửa hàng bán cây cảnh Hiền Hoà trên đường Trường Chinh, phường Tân Bình,

thành phố Hải Dương, lợi dụng không có người trông giữ, cửa xe ô tô hiệu Vinfast màu trắng biển số 34A-362.31 không đóng kín, Vũ Văn P đã chiếm đoạt 01 chiếc túi xách màu đen, hiệu Chanel trên tay cầm có chữ Chanel trị giá 400.000 đồng, bên trong túi có số tiền 5.665.000 đồng của bà Bùi Thị Thu Hg thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.065.000 đồng (*sáu triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*). Hành vi bị cáo chiếm đoạt tài sản trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự tại địa phương, xã hội. Bị cáo nhân thân xấu đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, tội đánh bạc nhưng khi chấp hành xong hình phạt tù không lấy làm bà học cho bản thân nay phạm tội Trộm cắp tài sản. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại nhận lại tài sản có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có mẹ để được tặng Huy chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 túi xách màu đen kích thước (20x15) cm, tay cầm có chữ Chanel, có dây đeo; số tiền 5.665.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị Thu Hg là phù hợp pháp luật.

Chị Vũ Thị L có cho bị cáo Phương mượn xe máy điện màu xanh, hiệu Th Boss, không biển số, bị cáo P dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Chị L không biết bị cáo dùng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Vũ Ngọc L là phù hợp pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của bà Hg 01 túi xách màu đen kích thước (20x15) cm, tay cầm có chữ Chanel, có dây đeo; số tiền 5.665.000 đồng đựng trong túi xách, bà Hg đã được nhận lại tài sản trên bà Hg không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

*Vì lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 138 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Tòa án, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) **08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2024.

- Án phí: Bị cáo Vũ Văn P (tên gọi khác Nguyễn Văn P) phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 BLTTHS bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

#### Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQHSHVCS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an thành phố Hải Dương;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**